

Số: 1671/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 được sửa đổi, bổ sung 2025;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 391/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Lan A, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Xà C, xã Ứng T, Thành phố Hà Nội; tạm trú: 76 Dương Cát L, xã Nhà B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hoàng T, sinh năm 1987 (theo văn bản ủy quyền số công chứng 006995, quyền số 01/2025TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/5/2025 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường).

Bị đơn: Ông Hoàng Lê Nhựt M, sinh năm 1992; địa chỉ: 114/8/24 Chiến L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Mai Lê Thiên H, sinh năm 1985 (theo văn bản ủy quyền số công chứng 005678/2025/CCGD lập ngày 25/12/2025 tại Văn phòng Công chứng Lại Thị Ánh Dương).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Ngô Thị Lan A và ông Hoàng Lê Nhựt M thống nhất chấm dứt Hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất lập ngày 02/11/2024.

2.2. Ông Hoàng Lê Nhựt M có trách nhiệm thanh toán cho bà Ngô Thị Lan A số tiền 1.400.000.000đ (một tỷ, bốn trăm triệu đồng) theo Hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất lập ngày 02/11/2024.

Thời hạn thanh toán như sau:

- Ngày 15/6/2026 thanh toán 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng);
- Ngày 15/8/2026 thanh toán 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng);

- Ngày 15/10/2026 thanh toán 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng);
- Ngày 15/12/2026 thanh toán 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng);
- Ngày 15/02/2027 thanh toán 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

2.3. Trường hợp, ông Hoàng Lê Nhựt M vi phạm một trong các kỳ thanh toán về số tiền và thời gian thi hành thì bà Ngô Thị Lan A được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền còn lại một lần.

2.4. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực, và ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì hàng tháng, người phải thi hành án còn phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.5. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí đối với yêu cầu chấm dứt dứt hợp đồng là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí đối với yêu cầu trả lại tiền là 27.000.000đ (hai mươi bảy triệu đồng) do ông Hoàng Lê Nhựt M tự nguyện chịu toàn bộ. Tổng số tiền án phí ông Hoàng Lê Nhựt M tự nguyện chịu là 27.150.000đ (hai mươi bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả cho bà Ngô Thị Lan A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.000.000đ (hai mươi bảy triệu đồng) theo biên lai thu số 0077496 và số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0077497 cùng ngày 22/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 – TP. HCM;
- Thi hành án dân sự TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Yến